UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 365 /KH-SVHTTDL

Hải Phòng, ngày 18 *tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kế hoạch số 383/KH-UBND ngày 29/9/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố về đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, nắm bắt và xử lý dư luận xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 383/KH-UBND ngày 29/9/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng triển khai Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 28/8/2026 và Đề án số 10-ĐA/TU ngày 26/8/2026 của Ban Thường vụ Thành uỷ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá nhiệm vụ Uỷ ban nhân dân thành phố giao; thực hiện tốt vai trò đầu mối tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả trên địa bàn thành phố, đồng thời đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền và xử lý dư luận thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

Phát huy vai trò của báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng số và các kênh truyền thông của thành phố trong cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, chính xác; chủ động truyền thông các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án trọng điểm và các vấn đề được Nhân dân quan tâm.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền; góp phần xây dựng môi trường thông tin lành mạnh, tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận xã hội, phục vụ mục tiêu phát triển thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát nội dung Kế hoạch số 383/KH-UBND ngày 29/9/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố, bảo đảm thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm và tiến độ thực hiện.

Phân công rõ đầu mối, trách nhiệm, tiến độ, sản phẩm và nguồn lực; người đứng đầu chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện. Phối hợp thống nhất với Ban Tuyên giáo Thành uỷ là cơ quan thường trực Đề án.

Gắn công tác thông tin, tuyên truyền với công tác nắm bắt, phân tích, dự báo và xử lý thông tin; bảo đảm thống nhất nguồn thông tin, phối hợp kịp thời, không để chậm trễ trong cung cấp thông tin chính thống đối với các vấn đề thuộc

phạm vi quản lý.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

Triển khai tại các phòng, đơn vị thuộc Sở; thực hiện nhiệm vụ tham mưu, hướng dẫn, phối hợp với các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan liên quan theo Kế hoạch số 383/KH-UBND. Thời gian từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 31/12/2030.

III. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Về thông tin, tuyên truyền

Bảo đảm 100% chủ trương, chính sách lớn của Trung ương, thành phố thuộc phạm vi tham mưu, quản lý của Sở được tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, có kế hoạch truyền thông cụ thể; 100% phòng, đơn vị được phân công đầu mối cung cấp, phản hồi thông tin.

Bảo đảm trên 90% thông tin chính thống về vấn đề quan trọng, nhạy cảm thuộc trách nhiệm của Sở được cung cấp trong vòng 24 đến 48 giờ kể từ khi phát sinh; đối với vấn đề nhạy cảm phải xử lý, phản hồi trong thời hạn không quá 24 giờ theo Kế hoạch số 383/KH-UBND.

Đến năm 2030, phấn đấu tỷ lệ thông tin tích cực đạt trên 80% tổng lượng thông tin liên quan đến thành phố trên các kênh chính thống trong phạm vi theo dõi; tỷ trọng nội dung truyền thông số đạt từ 50% trở lên. Hằng năm, trong phạm vi ngành quản lý, tham mưu, phối hợp xây dựng, lan toả từ 10 đến 20 mô hình, gương điển hình và từ 05 đến 10 chiến dịch truyền thông chuyên đề, góp phần thực hiện chỉ tiêu chung của thành phố tại Kế hoạch số 383/KH-UBND; các lĩnh vực của ngành đóng góp nội dung, sản phẩm cụ thể.

2. Về nắm bắt, phân tích và xử lý dư luận xã hội

100% vấn đề dư luận nổi cộm, phức tạp do Sở phát hiện hoặc tiếp nhận được tổng hợp, báo cáo, tham mưu xử lý hoặc chuyển đúng cơ quan có thẩm quyền; phối hợp phát hiện sớm trên 90% vụ việc ngay từ cơ sở hoặc trên không gian mạng.

100% chủ trương, chính sách, dự án lớn, nhạy cảm do Sở tham mưu có báo cáo phân tích dư luận kèm theo trước khi trình ban hành. Cảnh báo ban đầu không quá 24 giờ; xử lý, phản hồi không quá 24 giờ đối với vấn đề nhạy cảm và không quá 72 giờ đối với vấn đề phức tạp; báo cáo ngay vụ việc vượt thẩm quyền.

Trường hợp chưa đủ điều kiện kết luận, kịp thời cung cấp thông tin đã được xác minh, biện pháp đang triển khai, cơ quan chịu trách nhiệm và thời điểm cập nhật tiếp theo; tiếp tục giải quyết vụ việc theo thẩm quyền, trình tự và thời hạn quy định.

3. Về chuyển đổi số và nhân lực

Sở duy trì ít nhất 01 kênh truyền thông số chính thức; hướng dẫn các cơ quan, địa phương chuẩn hoá kênh số, sử dụng video ngắn, infographic, sản phẩm đa phương tiện và nội dung tương tác. Phấn đấu 100% phòng, đơn vị ứng dụng nền tảng số phù hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

Phấn đấu 70% đến 80% hoạt động theo dõi, phân tích dư luận được hỗ trợ bằng công cụ số; đến năm 2030 mức độ tương tác trên các nền tảng truyền thông số chính thống tăng tối thiểu 50% so với năm 2026, thống kê thống nhất theo bộ chỉ số của cơ quan thường trực Đề án.

100% cán bộ được giao công tác thông tin, tuyên truyền, dư luận xã hội được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng phù hợp. Hằng năm chủ trì, phối hợp tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thông tin điện tử, AI cấp thành phố theo Kế hoạch số 383/KH-UBND; hướng dẫn bồi dưỡng, cập nhật kiến thức tại cơ sở.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt và hướng dẫn triển khai

Phổ biến Chỉ thị số 20-CT/TU, Đề án số 10-ĐA/TU và Kế hoạch số 383/KH-UBND tới công chức, viên chức, người lao động; đưa nhiệm vụ vào chương trình công tác hằng năm. Rà soát đầu mối các phòng, đơn vị; tổng hợp danh sách đầu mối các sở, ngành, địa phương phục vụ phối hợp, cảnh báo và cung cấp thông tin.

Tham mưu ban hành kế hoạch trong vòng 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch số 383/KH-UBND được ban hành; xác định sản phẩm, tiến độ và dự toán từng năm. Xây dựng biểu theo dõi nhiệm vụ và biểu tổng hợp chỉ tiêu thống nhất với hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Thành uỷ.

2. Đổi mới phát ngôn và truyền thông chính sách

Chủ trì rà soát, tham mưu hoàn thiện quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của thành phố trong giai đoạn 2026 - 2027; phối hợp Văn phòng Uỷ ban nhân dân thành phố và cơ quan liên quan thực hiện công bố và cập nhật thông tin người phát ngôn các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố.

Chuẩn bị thông tin định kỳ, chuyên đề, đột xuất; phối hợp tổ chức họp báo, hội nghị cung cấp thông tin. Xây dựng dữ liệu, hình ảnh, video và thông tin nền; công khai nội dung được phép công bố trên kênh chính thức. Hướng dẫn cơ quan chủ trì chính sách, chương trình, dự án lớn lập kế hoạch truyền thông từ khâu chuẩn bị, phân tích tác động dư luận và dự kiến phương án phản hồi.

Phối hợp rà soát, góp ý quy định về quản lý báo chí, xuất bản, giao ban và cung cấp thông tin theo chương trình của Ban Tuyên giáo Thành uỷ.

3. Đổi mới nội dung và triển khai chiến dịch Hải Phòng số

Chủ trì tham mưu, tổ chức chiến dịch truyền thông “Hải Phòng số” giai

đoạn 2026 - 2030. Xác định chủ đề, nhóm công chúng, thông điệp, kênh phân phối, lịch đăng tải và chỉ số đánh giá; kết hợp báo chí, thông tin cơ sở với các tài khoản mạng xã hội chính thức.

Tuyên truyền nhiệm vụ phát triển thành phố; xây dựng văn hoá, con người Hải Phòng, tinh thần "Trung dũng - Quyết thắng", nếp sống văn minh, gương người tốt, việc tốt. Gắn nội dung với bảo tồn di sản, hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch và quảng bá hình ảnh thành phố; chú trọng thông tin thiết yếu cho công nhân, người lao động, cộng đồng chuyên gia, người nước ngoài.

Đa dạng hoá sản phẩm gồm video ngắn, infographic, podcast, tài liệu hỏi - đáp và nội dung tương tác; kiểm tra bản quyền, độ chính xác, tính phù hợp trước khi phát hành. Tổng hợp sản phẩm của các ngành, địa phương, đo lường hiệu quả thực tế và điều chỉnh nội dung.

4. Hợp tác truyền thông và đặt hàng báo chí

Hằng năm xây dựng kế hoạch hợp tác truyền thông với cơ quan báo chí Trung ương; tham mưu, tổ chức đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí với Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng theo quy định. Xác định rõ nội dung, khối lượng, chất lượng, tiến độ, kinh phí, hồ sơ nghiệm thu và hiệu quả truyền thông.

Phối hợp hỗ trợ chuyển đổi số báo chí, phát triển toà soạn hội tụ, sản xuất nội dung "một nguồn - đa kênh - đa định dạng" theo kế hoạch được duyệt. Phối hợp tổ chức cung cấp thông tin, hoạt động thực tế, tuyến tin bài chuyên sâu về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

5. Hiện đại hoá thông tin cơ sở và chuẩn hoá kênh số

Trong năm 2026, hướng dẫn rà soát hạ tầng, thiết bị, nhân lực, nội dung và hiệu quả hoạt động truyền thanh tại các xã, phường, đặc khu; tổng hợp hiện trạng, nhu cầu, thứ tự ưu tiên và dự kiến kinh phí. Tham mưu Uỷ ban nhân dân thành phố kế hoạch hiện đại hoá truyền thanh cơ sở, triển khai giai đoạn 2027 - 2029 theo Đề án và phân cấp; phối hợp chuẩn bị thủ tục đầu tư trong năm 2026 đối với nhiệm vụ được giao.

Chuẩn hoá tiếp nhận, biên tập, phổ biến "tin nguồn"; kết hợp truyền thanh, bảng tin, sinh hoạt cộng đồng, đối thoại trực tiếp với nền tảng số. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ về giải pháp kỹ thuật, khả năng kết nối IOC; hướng dẫn quản lý, khai thác, bảo trì hệ thống sau bàn giao.

Giai đoạn 2026 - 2027, hướng dẫn chuẩn hoá cổng, trang thông tin điện tử và tài khoản mạng xã hội chính thức về nhận diện, nội dung, quy trình biên tập; duy trì cập nhật đến năm 2030.

6. Theo dõi và phối hợp xử lý dư luận xã hội

Duy trì theo dõi, tổng hợp, phân tích báo chí, mạng xã hội hằng ngày; báo

cáo Uỷ ban nhân dân thành phố, phối hợp cung cấp thông tin cho Ban Tuyên giáo Thành uỷ. Kết hợp dữ liệu trực tuyến với thông tin từ tiếp công dân, phản ánh, kiến nghị và cơ quan quản lý địa bàn; phân loại thông thường, nhạy cảm, phức tạp, xác định phạm vi ảnh hưởng và đề xuất xử lý.

Thực hiện quy trình thống nhất do Ban Tuyên giáo Thành uỷ chủ trì tham mưu; cử đầu mối tham gia Tổ phản ứng nhanh. Cơ quan quản lý vụ việc chịu trách nhiệm xác minh, giải quyết; Sở phối hợp thông tin, truyền thông. Với vụ việc thuộc ngành, phòng chuyên môn chủ trì xác minh, đề xuất biện pháp giải quyết và nội dung phản hồi; vụ việc liên ngành, vượt thẩm quyền báo cáo Uỷ ban nhân dân thành phố giao đầu mối.

7. Cảnh báo, phản hồi và quản lý thông tin trên mạng

Ngay khi phát hiện vụ việc có nguy cơ lan rộng, đầu mối theo dõi báo cáo lãnh đạo Sở, chuyển cơ quan có thẩm quyền và ghi nhận thời điểm tiếp nhận, cảnh báo, phản hồi. Cảnh báo ban đầu không quá 24 giờ; xử lý, phản hồi vấn đề nhạy cảm không quá 24 giờ, vấn đề phức tạp không quá 72 giờ. Theo dõi diễn biến sau phản hồi, cập nhật kết quả, tổng hợp bất cập để kiến nghị điều chỉnh quản lý.

Thực hiện quản lý nhà nước về báo chí, thông tin điện tử, mạng xã hội theo thẩm quyền; phối hợp Công an thành phố phát hiện, xác minh, xử lý thông tin sai sự thật, hành vi vi phạm. Phân biệt phản ánh, kiến nghị chính đáng với thông tin vi phạm; đồng thời giải thích, cung cấp thông tin chính xác và giải quyết vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý.

8. Phối hợp xây dựng dữ liệu và ứng dụng công nghệ số

Làm đầu mối của Uỷ ban nhân dân thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành uỷ triển khai hệ thống Social Listening tích hợp AI trong năm 2027; tổng hợp yêu cầu, phụ trách nghiệp vụ lắng nghe, phân tích dư luận và phối hợp nghiệm thu phần việc được giao. Năm 2026 rà soát nhu cầu, dữ liệu, hạ tầng sẵn có; phối hợp hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị theo phân công.

Phối hợp Văn phòng Uỷ ban nhân dân thành phố xây dựng Kho dữ liệu số dùng chung tại Cổng thông tin điện tử thành phố năm 2027; chuẩn hoá, cập nhật tài liệu, số liệu, hình ảnh, video thuộc phạm vi quản lý. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ về kỹ thuật, kết nối IOC, SOC, hệ thống "điểm tin số" và cơ sở dữ liệu dùng chung.

Xác định trách nhiệm cập nhật, phân quyền truy cập, lưu vết khai thác, sao lưu và kiểm tra chất lượng dữ liệu. Công cụ số hỗ trợ phát hiện, phân tích, dự báo; kết quả phải được kiểm chứng trước khi báo cáo, công bố hoặc tham mưu xử lý.

9. Tập huấn, bồi dưỡng nhân lực và kiểm tra kết quả

Chủ trì, phối hợp tập huấn, bồi dưỡng về phát ngôn, làm việc với báo chí, truyền thông chính sách, thông tin cơ sở, thông tin điện tử, kỹ năng số, AI và xử

lý tình huống truyền thông; có thực hành, đánh giá sau bồi dưỡng. Phối hợp củng cố mạng lưới cộng tác viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên số; tạo điều kiện để mạng lưới tại cơ sở thực hiện tối thiểu 12 báo cáo dư luận xã hội/năm và báo cáo nhanh theo Kế hoạch số 383/KH-UBND.

Hướng dẫn, kiểm tra tiến độ, chất lượng sản phẩm, việc phản hồi thông tin và sử dụng kinh phí; phối hợp Sở Nội vụ về tiêu chí đánh giá trách nhiệm người đứng đầu, đề xuất khen thưởng. Tham mưu sơ kết, tổng kết và điều chỉnh nhiệm vụ khi cần thiết.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong dự toán hằng năm của cơ quan, đơn vị; nguồn vốn đầu tư công đối với nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

2. Phòng, đơn vị chủ trì lập dự toán chi tiết gắn với nhiệm vụ, sản phẩm, khối lượng, tiến độ; phân định chi thường xuyên, đầu tư công và chi duy trì vận hành, gửi bộ phận tham mưu kế hoạch, tài chính của Sở tổng hợp. Phối hợp Sở Tài chính tham mưu kinh phí, hoàn thiện thủ tục theo quy định; chỉ thực hiện mua sắm, đầu tư, đặt hàng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Lồng ghép với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, thông tin cơ sở, truyền thông chính sách đã được bố trí kinh phí; tránh trùng lặp. Quản lý, sử dụng, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Sở

Giám đốc Sở chỉ đạo chung; các Phó Giám đốc chỉ đạo nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công. Trưởng các phòng, thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về nội dung, tiến độ và kết quả; kịp thời báo cáo vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền.

2. Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản

Làm đầu mối giúp lãnh đạo Sở triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả toàn thành phố; tham mưu phát ngôn, hợp tác truyền thông và đặt hàng báo chí, chiến dịch "Hải Phòng số", theo dõi báo chí, mạng xã hội, nghiệp vụ Social Listening, quản lý thông tin trên mạng và chuẩn hoá kênh số.

Chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành uỷ, Văn phòng Uỷ ban nhân dân thành phố, Công an thành phố, các sở, ngành, địa phương theo nhiệm vụ được giao; xây dựng lịch công tác, danh sách đầu mối, biểu tổng hợp, hồ sơ theo dõi và dự thảo các báo cáo của Sở, của Uỷ ban nhân dân thành phố.

Chủ trì khảo sát hiện trạng, hướng dẫn "tin nguồn", tham mưu hiện đại hoá truyền thanh cơ sở và bồi dưỡng nghiệp vụ cơ sở; phối hợp các địa phương xây dựng lộ trình, danh mục, sản phẩm và nhu cầu kinh phí; kiểm tra khai thác, vận

hành sau đầu tư.

3. Văn phòng Sở

Văn phòng Sở phối hợp tổ chức quán triệt, cung cấp thông tin thuộc cơ quan Sở, quản trị Cổng thông tin điện tử của Sở, bảo đảm điều kiện làm việc và an toàn tài khoản.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Thực hiện tổng hợp dự toán, hướng dẫn quản lý kinh phí.

5. Các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, đơn vị cụ thể hoá nhiệm vụ trong chương trình công tác hằng năm; chủ động cung cấp thông tin, mô hình, gương điển hình và dữ liệu phục vụ truyền thông. Phòng, đơn vị chủ trì tham mưu chủ trương, chính sách, dự án lớn, nhạy cảm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch truyền thông, báo cáo phân tích dư luận; xác minh, tham mưu giải quyết và chuẩn bị nội dung phản hồi đối với vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách.

Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước và dữ liệu cá nhân; việc ứng dụng AI phải được cán bộ phụ trách kiểm tra, xác minh trước khi sử dụng kết quả.

6. Phối hợp với các cơ quan, địa phương

Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành uỷ hướng dẫn định hướng nội dung, quy trình nghiệp vụ, bộ chỉ số và chế độ báo cáo; phối hợp phản ứng nhanh, bồi dưỡng, sơ kết, tổng kết. Đề nghị các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, cơ quan báo chí phối hợp cung cấp thông tin, xác minh, phản hồi và báo cáo theo Kế hoạch số 383/KH-UBND.

Văn phòng UBND thành phố chủ trì Kho dữ liệu số dùng chung và nội dung thuộc trách nhiệm được giao; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì giải pháp kỹ thuật, kết nối; Công an thành phố chủ trì nhiệm vụ an ninh, an toàn theo chức năng. Sở phối hợp theo đúng phân công, tổng hợp vướng mắc báo cáo Uỷ ban nhân dân thành phố xem xét.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở gửi báo cáo 6 tháng trước ngày 05/6, báo cáo năm trước ngày 05/12 về Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản. Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu; báo cáo ngay khi phát sinh vụ việc nhạy cảm, phức tạp hoặc vượt thẩm quyền để kịp thời tham mưu xử lý.

2. Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương gửi báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6, báo cáo năm trước ngày 15/12 theo Kế hoạch số 383/KH-UBND; tổng hợp, dự thảo báo cáo Uỷ ban nhân dân thành phố và báo cáo của Uỷ ban nhân dân thành phố gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Chuẩn bị báo cáo phục vụ sơ kết giữa kỳ trước tháng 6/2028; báo cáo phục vụ tổng kết trước tháng 11/2030, tiếp tục cập nhật kết quả đến ngày 31/12/2030. Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo bộ chỉ số và hướng dẫn của cơ quan thường trực Đề án.

Yêu cầu trưởng các phòng, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND TP (để b/c);
- Ban TG TU (để phối hợp);
- Sở KHCN, CATP;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTBCXB.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đỗ Thanh Bình

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SỐ 383/KH-UBND
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SVHTTDL ngày tháng 10 năm 2026)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả đầu ra	Nguồn kinh phí
1.	Rà soát, hoàn thiện quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin của thành phố và của Sở	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	2026 - 2027	Quyết định, Thông báo	
2.	Chiến dịch truyền thông "Hải Phòng số"	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Chuỗi sản phẩm truyền thông số	Ngân sách thường xuyên
3.	Hợp tác truyền thông với cơ quan báo chí Trung ương	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Hằng năm	Hợp đồng, sản phẩm truyền thông	Ngân sách thường xuyên
4.	Đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực báo chí với Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Hằng năm	Quyết định, Hợp đồng, sản phẩm	Ngân sách thường xuyên
5.	Rà soát, xây dựng kế hoạch và triển khai hiện đại hoá hệ thống truyền thanh cơ sở	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Rà soát 2026, triển khai 2027-2029	Kế hoạch và hệ thống thiết bị	Vốn đầu tư công theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kinh phí vận hành theo phân cấp
6.	Theo dõi, tổng hợp, phân tích thông tin mạng xã hội hằng ngày, báo cáo Uỷ ban nhân dân thành phố	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	Hằng ngày	Báo cáo	

7.	Xử lý, phối hợp xử lý thông tin vi phạm, thông tin xấu độc trên không gian mạng	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Công an thành phố và cơ quan liên quan theo vụ việc	2026 - 2030	Hồ sơ, kết quả xác minh; văn bản kiến nghị, chuyển cơ quan có thẩm quyền hoặc quyết định xử lý theo thẩm quyền; kết quả phối hợp xử lý, yêu cầu gỡ bỏ thông tin vi phạm.	
8.	Tập huấn kỹ năng phát ngôn, thông tin cơ sở, thông tin điện tử	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	Hàng năm	Hội nghị, lớp tập huấn	
9.	Phối hợp xây dựng, kết nối, khai thác hệ thống dữ liệu và công nghệ phục vụ thông tin, tuyên truyền, dư luận xã hội: Social Listening; Kho dữ liệu số dùng chung; Kết nối IOC, SOC, hệ thống điểm tin số	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Ban Tuyên giáo Thành uỷ, Văn phòng Uỷ ban nhân dân thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố	2026 - 2030	Báo cáo, sản phẩm theo nhiệm vụ được giao	Theo dự án, nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt
10.	Hướng dẫn chuẩn hoá cổng, trang điện tử và kênh mạng xã hội chính thức của các cơ quan, địa phương	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	2026-2027, duy trì đến năm 2030	Văn bản	
11.	Theo dõi, kiểm tra; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	2026 – 2030	Báo cáo	
12.	Đánh giá phục vụ sơ kết, tổng kết	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Các phòng, đơn vị liên quan	Chuẩn bị báo cáo sơ kết trước tháng 6/2028; báo cáo tổng kết trước tháng 11/2030	Báo cáo	